

KẾ HOẠCH
Công tác cải cách hành chính năm 2017

Căn cứ Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2011 của Chính phủ về Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020, Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 30c/NQ-CP;

Thực hiện Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04 tháng 02 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016-2020 và Kế hoạch số 64/KH-UBND ngày 03 tháng 6 năm 2016 về việc cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang, Ủy ban nhân dân tỉnh đề ra kế hoạch công tác cải cách hành chính năm 2017 như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Xây dựng hệ thống các cơ quan hành chính nhà nước của tỉnh trong sạch, vững mạnh, từng bước hiện đại, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả; đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có đủ phẩm chất, năng lực và trình độ nhằm phục vụ tốt Nhân dân, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Trọng tâm cải cách hành chính năm 2017 là nâng cao chất lượng ban hành văn bản quy phạm pháp luật; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính ở các lĩnh vực trọng tâm là đầu tư, đất đai, xây dựng; triển khai thực hiện và nâng cao chất lượng thực hiện cơ chế một cửa tại 100% cơ quan hành chính các cấp trong tỉnh; tiếp tục tăng cường hoạt động hệ thống một cửa điện tử các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh một cách hiệu quả; triển khai phần mềm một cửa điện tử tại các sở, ban, ngành cấp tỉnh và một số dịch vụ công trực tuyến mức độ 4; nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; tạo bước chuyển biến mạnh mẽ về kỷ luật, kỷ cương và ý thức, trách nhiệm phục vụ Nhân dân của cán bộ, công chức, viên chức.

II. NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Cải cách thể chế

- Xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh năm 2017 đảm bảo đúng quy trình và nâng cao chất lượng công tác xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật các cấp trên các lĩnh vực quản lý theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.

- Tổ chức tốt việc rà soát, kiểm tra, tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, kịp thời phát hiện để sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý. Kịp thời công bố các văn bản quy phạm pháp luật đã hết hiệu lực toàn bộ và một phần.

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án, dự án do Ủy ban nhân dân tỉnh giao cho các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện.

2. Cải cách thủ tục hành chính

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 và Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ và Quyết định số 2790/QĐ-UBND ngày 26/11/2013 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế phối hợp thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh, đưa công tác kiểm soát thủ tục hành chính ngày càng đi vào nề nếp, kiểm soát chặt chẽ việc ban hành thủ tục hành chính mới theo quy định; thường xuyên cập nhật đúng, đủ, kịp thời thủ tục hành chính đang có hiệu lực thi hành, đồng thời tổ chức niêm yết công khai đúng quy định tại trụ sở cơ quan hành chính các cấp và trên trang thông tin điện tử của các sở, ngành, địa phương và của tỉnh để tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức tiếp cận, thực hiện và giám sát việc thực hiện thủ tục hành chính. Rà soát phát hiện các quy định, thủ tục hành chính rườm rà, không cần thiết để kịp thời sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung.

- Đẩy mạnh thực hiện Nghị định số 20/2008/NĐ-CP ngày 14/02/2008 của Chính phủ về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính, Quyết định số 2662/QĐ-UBND ngày 07/11/2013 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế phối hợp tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

- Tiếp tục tổ chức triển khai hoàn chỉnh một cửa hiện đại của 03 huyện còn lại (Giang Thành, Vĩnh Thuận và Kiên Hải); xây dựng quy trình thực hiện liên thông lĩnh vực đất đai giữa cấp xã với cấp huyện thống nhất toàn tỉnh để triển khai thực hiện.

- Tổ chức điều tra mức độ hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

3. Cải cách tổ chức, bộ máy

- Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện theo quy định của Chính phủ về tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và tổ chức cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, Kế hoạch số 118-KH/TU ngày 26/5/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện kết luận Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương (khóa XI) “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, hoàn thiện hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở”. Kiện toàn, sắp

xếp lại tổ chức bộ máy một số đơn vị sự nghiệp cấp tỉnh, cấp huyện hoạt động kém hiệu quả.

- Tiếp tục đổi mới phương thức làm việc của cơ quan hành chính nhà nước; thực hiện thống nhất và nâng cao chất lượng thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

4. Về xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

- Triển khai thực hiện kịp thời pháp luật của Nhà nước về quản lý cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh; tiếp tục xây dựng, bổ sung và hoàn thiện các văn bản của tỉnh về chức danh, tiêu chuẩn nghiệp vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

- Xây dựng và thực hiện có chất lượng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2017 và các chương trình đào tạo tiên sỹ, thạc sỹ ở trong nước và nước ngoài được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; chú trọng mở rộng diện đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện tốt công tác quy hoạch cán bộ, gắn công tác quy hoạch, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức với đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

- Thực hiện thanh tra ngành Nội vụ theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ, tổ chức các đoàn thanh tra, kiểm tra nhằm nâng cao trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương hành chính và đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

5. Cải cách tài chính công

- Đẩy mạnh cải cách tài chính công; đổi mới cơ chế hoạt động và quản lý tài chính công đối với các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp.

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm tại các cơ quan hành chính các cấp và đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật.

- Đổi mới cơ chế hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương. Tích cực, chủ động triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách thuế, thu nhập, tiền lương, tiền công, chính sách an sinh xã hội theo quy định của Chính phủ và Bộ, ngành Trung ương, gắn với thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tham nhũng.

- Đẩy mạnh xã hội hóa đối với các lĩnh vực mà các thành phần kinh tế có thể tham gia; tiếp tục nghiên cứu, đề xuất những chính sách và giải pháp nhằm thực hiện sâu rộng hơn chủ trương xã hội hóa đối với những lĩnh vực không nhất thiết phải do Nhà nước thực hiện (y tế, giáo dục – đào tạo, văn hóa, thể dục thể thao, cơ sở hạ tầng đô thị...).

6. Hiện đại hóa nền hành chính nhà nước

- Tiếp tục tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ nhiệm vụ cải cách hành chính và Kế hoạch số 13/KH-UBND ngày 29/01/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về xây dựng chính quyền điện tử tỉnh Kiên Giang theo Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ. Tập trung đầu tư, triển khai

ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ nhiệm vụ cải cách hành chính tại các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.

- Thực hiện đầu tư, duy trì, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin bảo đảm ứng dụng công nghệ thông tin trong nội bộ cơ quan nhà nước, tăng cường sử dụng văn bản điện tử và chữ ký số trong chỉ đạo, điều hành.

- Duy trì hoạt động có hiệu quả hệ thống một cửa điện tử tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; triển khai nhân rộng mô hình đến các sở, ban, ngành tỉnh. Hoàn thiện trang thông tin kiểm soát thủ tục hành chính, hình thành hệ thống một cửa điện tử tỉnh.

- Tiếp tục triển khai một số dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4, tích hợp vào cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh phục vụ tra cứu kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền để người dân và các tổ chức nâng cao nhận thức về xây dựng chính quyền điện tử tỉnh Kiên Giang, tiếp cận, sử dụng, khai thác hệ thống một cửa điện tử và các dịch vụ công trực tuyến của tỉnh.

- Tiếp tục áp dụng, duy trì, cải tiến và nâng cao hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan hành chính, nhất là đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện đối với Ủy ban nhân dân cấp xã (theo Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ, hiện nay không còn đánh giá lại để cấp chứng nhận mà các đơn vị tự công bố).

- Quan tâm đầu tư xây dựng trụ sở cơ quan hành chính nhà nước, đặc biệt là xây dựng trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã theo Quyết định số 1441/QĐ-TTg ngày 06/10/2008 của Thủ tướng Chính phủ, gắn với việc bố trí nơi làm việc của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, đảm bảo diện tích, trang thiết bị làm việc theo quy định của pháp luật.

7. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Tiếp tục quán triệt và tổ chức thực hiện Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016-2020 và Kế hoạch số 64/KH-UBND ngày 03/6/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

- Chỉ đạo các sở, ban, ngành tỉnh và địa phương xây dựng kế hoạch cải cách hành chính năm 2017 theo hướng dẫn. Tổ chức triển khai, thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2017 tại sở, ban, ngành, địa phương. Kịp thời ban hành văn bản chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính.

- Ban hành Kế hoạch thông tin, tuyên truyền Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Kiên Giang năm 2017.

- Xây dựng Đề án giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa liên thông giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2030.

- Xây dựng Đề án thành lập Trung tâm hành chính công tỉnh Kiên Giang.
- Tổ chức điều tra xã hội học đo lường mức độ hài lòng của tổ chức và công dân đối với các dịch vụ hành chính công trên địa bàn tỉnh.

- Đẩy mạnh việc thực hiện Chỉ thị số 1524/CT-UBND ngày 24/7/2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tăng cường công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Kiên Giang. Thực hiện tốt công tác kiểm tra, tự kiểm tra, giám sát thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính tại các sở, ban, ngành, địa phương; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những thiếu sót trong quá trình thực hiện.

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ về thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định số 150/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 158/2007/NĐ-CP của Chính phủ; Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong công tác cải cách thủ tục hành chính; Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương.

- Tổ chức phát động và thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính tại các sở, ban, ngành, địa phương; thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo về cải cách hành chính.

III. KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

(Có phụ lục kèm theo)

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện các chương trình, kế hoạch cải cách hành chính của tỉnh được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện triển khai quán triệt Kế hoạch này tới các cấp, các ngành và cán bộ, công chức, viên chức, đồng thời xem xét bổ sung, điều chỉnh kế hoạch cải cách hành chính năm 2017 để thực hiện.

- Các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện được giao chủ trì triển khai các nhiệm vụ cải cách hành chính theo phụ lục tại Mục III Kế hoạch này có trách nhiệm chỉ đạo xây dựng kế hoạch, đề án, dự án cụ thể trình cấp có thẩm quyền phê duyệt thực hiện.

- Giao Sở Tài chính cân đối ngân sách, đảm bảo kinh phí cho việc triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch này.

- Giao Sở Nội vụ theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch này.

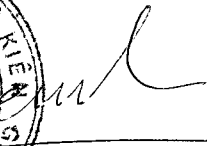
Trong quá trình thực hiện Kế hoạch này, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị và địa phương phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Nội vụ) để xem xét, giải quyết./ 

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- Cơ quan đại diện phía Nam – BNV;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- CT và các PCT. UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Sở Nội vụ (3b);
- LĐVP, P. NCPC;
- Lưu: VT, bntam (1b).

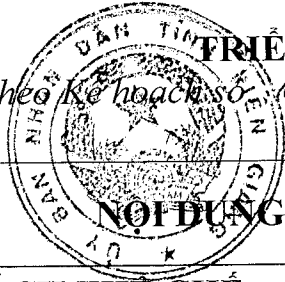
**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**




Lê Thị Minh Phụng



Phụ lục
TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2017
(Kèm theo Kế hoạch số 139 /KH-UBND ngày 09 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang)



STT	NỘI DUNG	SẢN PHẨM	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN BAN HÀNH	GHI CHÚ
I CẢI CÁCH THỂ CHẾ						
1	Tham mưu UBND tỉnh xây dựng kế hoạch rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2017	Kế hoạch	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện	Quý IV/2016	
2	Tham mưu UBND tỉnh xây dựng kế hoạch kiểm tra việc thực hiện văn bản quy phạm pháp luật năm 2017	Kế hoạch	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện	Quý IV/2016	
II CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH						
1	Tham mưu UBND tỉnh xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Kiên Giang năm 2017	Kế hoạch	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện	Quý I	
2	Tham mưu UBND tỉnh xây dựng kế hoạch kiểm tra công tác kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Kiên Giang năm 2017	Kế hoạch	Sở Tư pháp	Các sở, ngành liên quan và UBND cấp huyện	Quý II	
3	Tham mưu UBND tỉnh xây dựng kế hoạch tập huấn nghiệp vụ kiểm soát thủ	Kế hoạch	Sở Tư pháp	Các sở, ngành liên quan và	Quý II	

	tục hành chính trên địa bàn tỉnh Kiên Giang năm 2017			UBND cấp huyện		
4	Tham mưu UBND tỉnh xây dựng kế hoạch tuyên truyền trong công tác kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Kiên Giang năm 2017	Kế hoạch	Sở Tư pháp	Các sở, ngành liên quan và UBND cấp huyện	Quý I	
5	Tham mưu UBND tỉnh xây dựng đề án giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa liên thông giai đoạn 2016-2020 và định hướng 2030	Đề án	Sở Nội vụ	UBND cấp huyện, các sở, ngành liên quan	Quý III	
III	CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HÀNH CHÍNH					
1	Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh theo quy định của Chính phủ (khi Bộ, ngành Trung ương ban hành thông tư hướng dẫn thực hiện)	Quyết định	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành tỉnh	Năm 2017	
IV	XÂY DỰNG VÀ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC					
1	Xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2017	Kế hoạch	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện	Xây dựng kế hoạch quý I; thực hiện thường xuyên	
V	CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG					
1	Thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí hành	- Quy chế chi tiêu nội bộ được sửa đổi, bổ sung năm 2016. - Báo cáo kết quả thực	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện, cấp xã	Thực hiện thường xuyên trong năm	

	chính đối với cơ quan nhà nước	hiện				
2	Thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập	- Quy chế chỉ tiêu nội bộ được sửa đổi, bổ sung năm 2016 - Báo cáo kết quả thực hiện	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện, cấp xã	Thực hiện thường xuyên trong năm	
3	Thực hiện Nghị định số 115/2005/NĐ-CP ngày 05/9/2005 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tự chịu trách nhiệm của tổ chức khoa học và công nghệ công lập	Kế hoạch	Sở Tài chính	Các đơn vị công lập	Thực hiện thường xuyên trong năm	
VI HIỆN ĐẠI HÓA NỀN HÀNH CHÍNH						
1	Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước tỉnh Kiên Giang 2017	Kế hoạch	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	Quý IV/2016	
2	Xây dựng hệ thống tin quản lý hồ sơ bằng tin học của Trung tâm hành chính công tỉnh Kiên Giang	Dự án	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	Quý II/2017	
3	Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước tỉnh Kiên Giang năm 2017	Kế hoạch	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh KG	2017	
4	Rà soát lại quy trình, tính năng của phần mềm tiếp nhận, giải quyết hồ sơ cấp huyện, cấp xã để thống nhất giải pháp điều chỉnh, nâng cấp phần mềm một cửa điện tử cấp huyện	Báo cáo kiến nghị giải pháp đối với UBND tỉnh, UBND cấp huyện	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Nội vụ, UBND cấp huyện	Năm 2017	

5	Hoàn chỉnh hệ thống, đồng thời tham mưu UBND tỉnh ban hành Quy chế quản lý quy trình giải quyết thủ tục hành chính bằng tin học	Quyết định	Sở Nội vụ	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý I	
6	Tham mưu UBND tỉnh ban hành kế hoạch triển khai thực hiện xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Kiên Giang năm 2016	Kế hoạch	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện	Quý I	
7	Tham mưu UBND tỉnh ban hành công văn yêu cầu tăng cường và nâng cao hiệu quả áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Kiên Giang	Công văn	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện	Quý I	
8	Tham mưu Ban Chỉ đạo Đề án ISO hành chính ban hành kế hoạch triển khai thực hiện xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của 20 xã, phường, thị trấn năm 2017	Kế hoạch	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện và các xã xây dựng HTQLCL năm 2016	Quý I	
9	Tham mưu UBND tỉnh ban hành quyết định về việc phê duyệt kế hoạch kiểm tra hoạt động xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO	Quyết định	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành liên quan và UBND cấp huyện	Quý II	

	9001:2008 tại các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Kiên Giang năm 2017					
VII	XÂY DỰNG TRỤ SỞ					
1	Xây dựng trụ sở Trung tâm hành chính công của tỉnh	Dự án	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các ngành có liên quan	Quý II	
2	Bố trí xây dựng cơ bản chuyển tiếp các công trình dở dang (tổng số là 22 công trình)	Chuyển tiếp	Sở Kế hoạch và Đầu tư	UBND các huyện, thị xã, thành phố	Năm 2016 chuyển sang	
3	Bố trí xây dựng mới (tổng số 12 công trình) gồm: 1. Xây dựng trụ sở UBND phường Vĩnh Thanh Vân. 2. Sửa chữa, nâng cấp trụ sở UBND huyện Kiên Lương. 3. Trụ sở UBND xã Mỹ Lâm. 4. Trụ sở làm việc UBND xã Thạnh Yên (bổ sung hạng mục: Hội trường, đường nội bộ và kè chống sạt lở). 5. Trạm liên lạc Kiên Hải. 6. Trụ sở UBND xã Đông Thạnh. 7. Trụ sở UBND xã Nam Yên. 8. Trụ sở UBND xã Vĩnh Hòa. 9. Trụ sở UBND xã Vĩnh Bình Bắc. 10. Hàng rào, sân nền trụ sở UBND xã Vĩnh Tuy. 11. Hàng rào, sân nền trụ sở UBND xã Thủy Liễu. 12. Trụ sở UBND huyện Châu Thành.	Quyết định	Sở Kế hoạch và Đầu tư	UBND các huyện, thị xã, thành phố	2016	

	13. Xã Thới Quán, huyện Gò Quao. 14. Đảng ủy UBND phường Vĩnh Thanh, thành phố Rạch Giá					
VIII	CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH					
1	Xây dựng và thực hiện kế hoạch cải cách hành chính của tỉnh năm 2017	Kế hoạch	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện, cấp xã	- Ban hành tháng 12/2016; - Thực hiện thường xuyên	
2	Kế hoạch thông tin, tuyên truyền về CCHC nhà nước năm 2017	Kế hoạch	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện, các cơ quan thông tin đại chúng	- Xây dựng kế hoạch quý I; - Thực hiện thường xuyên	
3	Xây dựng kế hoạch và thực hiện kiểm tra công tác CCHC năm 2017	Kế hoạch	Sở Nội vụ	Các sở, ngành liên quan	Quý I và quý III	
4	Kế hoạch phát động thi đua chuyên đề CCHC năm 2017	Kế hoạch	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện	- Xây dựng kế hoạch quý I; - Thực hiện thường xuyên	
5	Đề án thành lập Trung tâm hành chính công tỉnh Kiên Giang	Đề án	Sở Nội vụ	Các sở, ngành liên quan	Quý II	
	Tham mưu UBND tỉnh tổ chức điều tra xã hội học đo lường mức độ hài lòng của tổ chức và công dân đối với các dịch vụ hành chính công trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	Kế hoạch	Sở Nội vụ	UBND cấp huyện, các sở, ngành liên quan	Quý II	

6	Tự đánh giá, chấm điểm để xác định chỉ số CCHC của UBND tỉnh Kiên Giang năm 2015 theo Quyết định số 1294/QĐ-BNV ngày 03/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ	Báo cáo	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện	Trước ngày 15/02/2017	
7	Thực hiện đánh giá chấm điểm xếp hạng kết quả CCHC năm 2016 cho các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện theo Quyết định số 2526/QĐ-UBND ngày 16/12/2014 của UBND tỉnh	Quyết định	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện	Quý II	